

Bản án số: **36/2021/HS-ST**.  
Ngày: 25/6/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH,  
TỈNH BÌNH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Mạnh Trí.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Giáp Hà Tĩnh.
2. Ông Phạm Ngọc Trí.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy P**, sinh năm 1997, tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn 1, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1972; Con bà Phạm Thị Tr, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 18/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh tuyên phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2019, chưa được xóa án tích; tiền sự: không.

Quá trình nhân thân: Ngày 26/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản - bản án số 37/2016/HSST.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã ngày 01/3/2021 bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:*** Đỗ Hùng C, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Hồ Thị Ngọc Y, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Có mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Thị Hồng B, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 13/10/2020 anh Đỗ Hùng C nhờ Nguyễn Duy P đi mua 03 ly cà phê và thuốc lá, P nói không có xe đi thì anh C đưa xe mô tô biển số 86B8-076.65 (có để giấy đăng ký xe trong cốp xe) và 200.000 đồng cho P đi. Sau khi nhận được tiền và xe P biết trong cốp xe của anh C có giấy đăng ký xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô và 200.000 đồng. P điều khiển xe mô tô chạy qua huyện Đức Linh bán cho chị Nguyễn Thị Hồng B - là chủ tiệm cầm đồ Huỳnh Đệ ở khu phố 4, TT. V, huyện Đ, Bình Thuận với giá 6.000.000 đồng rồi bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 19/10/2020 anh C đến tiệm cầm đồ Huỳnh Đệ thì được biết Nguyễn Duy P đã bán xe mô tô biển số 86B8-076.65 cho chị B chủ tiệm cầm đồ Huỳnh Đệ, anh C chuộc lại xe với giá 6.050.000 đồng. Đến ngày 21/10/2020 anh C làm đơn trình báo Công an xã G về hành vi chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Duy P.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT - VKSND-TL, ngày 16/4/2021; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy P về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy P là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Đề nghị xem xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P với mức án từ: 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Duy P thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

- Người bị hại Đỗ Hùng C không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ có đủ cơ sở để xác định:

Lợi dụng sự tin tưởng của Đỗ Hùng C khi được C giao xe mô tô biển số 86B8-076.65 và số tiền 200.000đ nhờ đi mua cà phê và thuốc lá. Khi nhận được xe mô tô và tiền, khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 13/10/2020 Nguyễn Duy P đã có hành vi chiếm đoạt số tiền 200.000 đồng và chiếc xe mô tô biển số 86B8-076.65 có trị giá 6.000.000 đồng (theo kết luận định giá tài sản số 21 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh). Do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Duy P đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo Nguyễn Duy P là người đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại giao xe rồi chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội nên cần có một hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

*[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 18/4/2019 bị cáo Nguyễn Duy Phụng bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh tuyên phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 21/8/2019, chưa được xóa án tích, đến ngày 13/10/2020 tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

*[4]. Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại Đỗ Hùng C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét đến.

[5]. *Về án phí*: Buộc bị cáo Nguyễn Duy P phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Tội danh:**

Căn cứ Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

### **2. Hình phạt:**

Căn cứ khoản 1, Điều 175; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P: **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/3/2021.

**3. Án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Duy P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - 25/6/2021.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết (đã giải thích quyền kháng cáo).

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQ.CSĐT Công an huyện Tánh Linh;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Tánh Linh;
- UBND xã G;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu Văn phòng TAND huyện Tánh Linh.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Trần Mạnh Trí**